

## QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

- Căn cứ Bộ luật Dân sự được Quốc hội Khoá XIII Nước Cộng hoà XHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 01/2025/PTC1-LAMSON ngày 09/9/2025 giữa Công ty Truyền tải điện 1 và Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn về việc Cung cấp dịch vụ tổ chức đấu giá cho thuê cáp quang còn dư trên hệ thống truyền tải điện;
- Căn cứ vào hồ sơ pháp lý của tài sản đấu giá;

Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn ban hành Quy chế Đấu giá tài sản gồm các điều khoản sau:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục đấu giá tài sản; xử lý vi phạm, hủy kết quả đấu giá tài sản, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật cho việc thực hiện đấu giá tài sản: **Cho thuê cáp quang còn dư trên hệ thống truyền tải điện**

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đấu giá viên tổ chức điều hành phiên đấu giá tài sản, Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn.
2. Người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua (thuê) được tài sản đấu giá.
3. Cá nhân, tổ chức khác có liên quan đến hoạt động đấu giá tài sản tại Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn, các chi nhánh và văn phòng Công ty.

### Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Bước giá** là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.
2. **Đấu giá tài sản** là hình thức bán tài sản có từ hai người trở lên tham gia đấu giá theo nguyên tắc, trình tự và thủ tục được quy định tại Luật đấu giá tài sản năm 2016.
3. **Giá khởi điểm** là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên.

4. *Người có tài sản đấu giá* là người có quyền đưa tài sản ra đấu giá theo quy định của pháp luật.

5. *Người mua (thuê) được tài sản đấu giá* là người trúng đấu giá và ký kết hợp đồng thuê tài sản đấu giá.

6. *Người tham gia đấu giá* là cá nhân, tổ chức có đủ điều kiện tham gia đấu giá để thuê tài sản đấu giá theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

7. *Người trúng đấu giá* là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên.

8. *Phương thức trả giá lên* là phương thức đấu giá, theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm.

9. *Tài sản đấu giá* là tài sản được phép giao dịch theo quy định của pháp luật.

10. *Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản* ở đây là Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn và các chi nhánh, văn phòng công ty.

#### **Điều 4. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, nơi có tài sản, nguồn gốc, giấy tờ pháp lý**

1. Tài sản đấu giá: **Cáp quang còn dư trên hệ thống truyền tải điện**

Thời hạn cho thuê: 10 năm kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và hai bên ký biên bản bàn giao tài sản cho thuê.

2. Giá khởi điểm: **Chi tiết như trong Phụ lục kèm theo.**

Giá cho thuê chưa bao gồm GTGT. Người thuê được tài sản chịu đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định... từ thời điểm nhận bàn giao tài sản.

3. Nơi có tài sản đấu giá tại: nơi đặt sợi cáp quang.

4. Nguồn gốc của tài sản: Tài sản do EVNNPT sở hữu và được quyền cho thuê theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Nguyên tắc đấu giá; hình thức đấu giá và phương thức đấu giá tài sản**

1. Nguyên tắc đấu giá tài sản:

a) Tuân thủ quy định của pháp luật;

b) Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan;

c) Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua (thuê) được tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.

2. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá, không hạn chế số vòng đấu giá;

3. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên;

4. Việc cho thuê sọt quang thực hiện trong 10 năm và đầu giá cho thuê theo từng gói của từng lô (Theo chi tiết phụ lục đính kèm).

### **Điều 6. Đăng ký tham gia đấu giá**

1. Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn theo quy định. Trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

2. Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá trong giờ hành chính, liên tục kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá 02 ngày làm việc.

3. Những người không được đăng ký tham gia đấu giá: trường hợp quy định tại khoản 4, Điều 38 của Luật đấu giá tài sản năm 2016 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 đều không được đăng ký tham gia đấu giá.

**Điều 7. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; Thời gian, địa điểm, cách thức đăng ký tham gia đấu giá; Tiền đặt trước; Thời gian, địa điểm xem tài sản; Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá**

**1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:**

a) Thời gian bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: liên tục kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản: Từ 07 giờ 30 phút ngày 19/9/2025 đến hết 16 giờ 30 phút ngày 03/10/2025 (trong giờ hành chính) tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn và tại các trụ sở các chi nhánh của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn.

b) Tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá: Chi tiết như trong Phụ lục kèm theo.

**2. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:** Những người không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 4, Điều 38 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 và đủ năng lực, tư cách pháp nhân, có giấy phép đăng ký kinh doanh thuộc các ngành nghề viễn thông có dây hoặc viễn thông không dây, đủ năng lực tài chính có nhu cầu thuê tài sản đấu giá đều được đăng ký tham gia đấu giá, đăng ký tham gia đấu giá đến đúng thời gian, địa điểm bán hồ sơ, nhận đăng ký tham gia đấu giá theo như thông báo để mua hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá, cụ thể như sau:

✓ Giấy chứng nhận đăng ký Đơn vị, Tổ chức + CCCD của Người đại diện theo pháp luật (giấy giới thiệu, giấy ủy quyền và CCCD của Người liên hệ mua hồ sơ nếu không phải là người đại diện theo pháp luật của Đơn vị, Tổ chức);

✓ Phiếu đăng ký tham gia đấu giá tài sản (theo mẫu do Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn ban hành).

**Lưu ý:**

- Trong trường hợp Người tham gia đấu giá không phải là người đại diện theo pháp luật của Đơn vị, Tổ chức mà ủy quyền cho người khác tham gia đấu giá thì giấy ủy quyền được đánh máy và có đầy đủ các thông tin: Tên tài sản, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, nơi tổ chức đấu giá tài sản, .... Người ủy quyền và người được ủy quyền ký trực tiếp vào giấy ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật.

### **3. Tiền đặt trước:**

a) Số tiền đặt trước: Chi tiết như trong Phụ lục kèm theo.

#### **Lưu ý đối với khách hàng tham gia đấu giá:**

- Người tham gia đấu giá thực hiện nộp tiền đặt trước theo quy định tại Quy chế phiên đấu giá này, cụ thể: Chuyển đủ một lần số tiền đặt trước theo đúng quy định tại Quy chế phiên đấu giá này. Đồng thời không chấp nhận việc nộp tiền đặt trước trong cùng 01 tài sản thành nhiều giấy chuyển tiền riêng biệt;

- Khách hàng tham gia đấu giá không được nộp tiền đặt trước thay cho khách hàng khác hoặc nhờ người khác nộp hộ cho người tham gia đấu giá;

- Số tiền đặt trước hợp lệ căn cứ vào thời gian báo có trên tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn, không căn cứ vào thời gian chuyển tiền trên giấy nộp tiền của khách hàng. Tiền đặt trước đến tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn sau 16 giờ 30 phút của ngày hết hạn nộp tiền đặt trước (ngày 03/10/2025) mặc nhiên được coi là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá.

- Phí chuyển tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước do khách hàng tham gia đấu giá chịu.

b) Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ 07 giờ 30 phút ngày 19/9/2025 đến hết 16 giờ 30 phút ngày 03/10/2025.

Hình thức: Nộp tiền vào tài khoản hoặc chuyển khoản vào tài khoản Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn;

✓ **Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn**

✓ **Số tài khoản: 6460201019641 mở tại Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – CN Tân Phú.**

✓ **Nội dung nộp tiền: “Tên Tổ chức nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá “Cáp quang còn dư trên hệ thống truyền tải điện của Công ty Truyền tải điện 1”.**

**Tất cả các trường hợp khách hàng chuyển tiền sai số tài khoản, không ghi rõ nội dung chuyển tiền theo hướng dẫn như trên đều được coi là không hợp lệ.**

**4. Thời gian, địa điểm xem tài sản:** Từ ngày 01/10/2025 đến ngày 03/10/2025 (trong giờ hành chính) tại các tuyến cáp quang.

**5. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:** Bắt đầu từ 14 giờ 00 phút ngày 08/10/2025 tại Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn – Chi nhánh Hà Nội. Địa chỉ: Tầng 2, số 2, ngách 2 (N14) ngõ 6, Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội.

## **Điều 8. Cách thức trả giá trong trường hợp đấu giá bỏ phiếu kín trực tiếp tại phiên đấu giá (không hạn chế số vòng), phương thức trả giá lên**

1. Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá theo hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá theo trình tự sau đây:

a) Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;

b) Đọc Quy chế phiên đấu giá;

c) Giới thiệu từng tài sản đấu giá;

d) Nhắc lại mức giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm;

đ) Thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, đặt giá;

e) Phát số cho người tham gia đấu giá;

g) Hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá;

h) Điều hành việc trả giá, chấp nhận giá theo quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Việc trả giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên được thực hiện như sau:

a) Bước giá cố định: Chi tiết như trong Phụ lục kèm theo.

- Công thức trả giá: Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm +  $n \times$  bước giá; Trong đó:  $n$  là số tự nhiên ( $n = 0, 1, 2, 3, \dots$ ).

- Số vòng trả giá: không hạn chế.

- Tại vòng đấu giá đầu tiên: Người tham gia đấu giá có quyền trả bằng giá khởi điểm.

- Giá trả của vòng đấu giá tiếp theo là giá cao nhất của vòng đấu giá trước liền kề cộng thêm tối thiểu 01 bước giá hoặc  $n$  bước giá.

- Người trúng đấu giá là người có giá trả hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm).

**Lưu ý: Phiếu trả giá hợp lệ, giá trả hợp lệ, giá trúng đấu giá được quy định như sau:**

- *Phiếu trả giá hợp lệ:*

+ Là phiếu trả giá do Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn phát hành, đồng thời có treo dấu mộc của Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn. Khách hàng tham gia đấu giá ghi đầy đủ các thông tin vào phiếu trả giá.

+ Số tiền bỏ giá bằng chữ và bằng số trong phiếu trả giá phải thống nhất. Trường hợp phiếu trả giá bỏ giá bằng chữ và bằng số không thống nhất (bị sai lệch) thì số tiền ghi bằng chữ là cơ sở để xét giá.

+ Phiếu trả giá phải còn nguyên vẹn, không rách nát, không tẩy xóa và viết cùng một màu mực (mực màu xanh).

+ Tổ chức tham gia đấu giá phải ký tên người đại diện theo pháp luật vào phiếu trả giá, trường hợp ủy quyền cho cá nhân khác viết phiếu trả giá thì phải có ủy quyền hợp lệ của tổ chức đó cho người viết phiếu trả giá.

+ Trong trường hợp cá nhân ủy quyền cho cá nhân trả giá thì phải có ủy quyền công chứng hợp lệ theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Giá trả hợp lệ là giá: Không được thấp hơn giá khởi điểm, đồng thời tuân thủ theo bước giá.

- Giá trúng đấu giá: Là giá trả hợp lệ và là giá trả cao nhất tuân thủ theo bước giá.

b) Người tham gia đấu giá được phát một tờ phiếu trả giá, ghi giá muốn trả vào phiếu của mình. Hết thời gian ghi phiếu (05 phút), người tham gia đấu giá trực tiếp bỏ phiếu vào thùng phiếu; đấu giá viên kiểm đếm và công bố số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, giá trả cao nhất với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá; trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất ở cho cá nhân thì chỉ cần công bố giá trả cao nhất với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá;

c) Đấu giá viên công bố giá cao nhất đã trả của vòng đấu giá đó và đề nghị người tham gia đấu giá tiếp tục trả giá cho vòng tiếp theo. Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề;

d) Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên phát phiếu trả giá cho người đó; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá;

e) Cuộc đấu giá được tổ chức khi có ít nhất từ 02 đối tượng trở lên đáp ứng đủ điều kiện tham gia đấu giá và đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ.

Trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được cho người đó thuê.

### **Điều 9. Dừng, hủy phiên đấu giá tài sản trước khi tổ chức phiên đấu giá**

Trường hợp dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá trước khi tổ chức phiên đấu giá do có khiếu nại, thủ tục, quy trình đấu giá không đúng theo quy định, văn bản dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá theo quy định của pháp luật thì Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn sẽ hoàn trả lại khách hàng toàn bộ số tiền hồ sơ, tiền đặt trước trong thời hạn 3 (ba) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo dừng hoặc hủy phiên bán đấu giá. Trong trường hợp này các bên tham gia không có ý kiến gì và không trách nhiệm bồi thường cho nhau.

## **Điều 10. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá; các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước; xử lý tiền đặt trước**

### **1. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá**

Nghiêm cấm người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức thực hiện các hành vi sau đây:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia phiên đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

đ) Rút lại giá đã trả theo Điều 50 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

e) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

2. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này;

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024.

3. Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng thuê tài sản đấu giá. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

5. Tiền đặt trước quy định tại khoản 2 Điều này thuộc về người có tài sản đấu giá. Trong trường hợp người có tài sản đấu giá là cơ quan nhà nước thì tiền đặt

trước được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật, sau khi trừ giá dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá tài sản.

### **Điều 11. Biên bản đấu giá**

1. Phiên đấu giá chấm dứt khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá hoặc khi đấu giá không thành theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024.

2. Diễn biến của phiên đấu giá phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải được lập tại phiên đấu giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá.

3. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng thuê tài sản đấu giá.

4. Biên bản đấu giá được đóng dấu của tổ chức đấu giá tài sản.

### **Điều 12. Thời gian, địa điểm, phương thức thanh toán tiền thuê tài sản, giao kết hợp đồng thuê tài sản đấu giá, bàn giao tài sản.**

1. Thời gian, phương thức thanh toán tiền thuê tài sản:

- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày cuộc đấu giá kết thúc, Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn chuyển kết quả đấu giá tài sản, biên bản đấu giá, danh sách người trúng đấu giá cho Công ty Truyền tải điện 1 để Công ty Truyền tải điện 1 đàm phán, ký kết hợp đồng cho thuê tài sản với người trúng đấu giá.

- Trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi Biên bản đấu giá được lập hoặc theo thỏa thuận giữa hai bên, Công ty Truyền tải điện 1 và khách hàng trúng đấu giá tài sản có trách nhiệm chủ động trực tiếp thương thảo, ký hợp đồng cho thuê tài sản.

- Ký hợp đồng: Trong vòng 4 tháng kể từ ngày trúng đấu giá.

- Thời hạn thanh toán: Thanh toán trước theo kỳ hạn 6 tháng / lần

- Quá thời hạn trên mà người trúng đấu giá chưa đến ký hợp đồng thuê tài sản mà không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty Truyền tải điện 1 thì người trúng đấu giá không được nhận lại khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện hợp đồng thuê tài sản đấu giá. Số tiền đặt cọc trên thuộc về người có tài sản đấu giá. Công ty Truyền tải điện 1 có trách nhiệm thông báo tới người trúng đấu giá và tổ chức đấu giá về việc xử lý tiền đặt cọc.

- Điều khoản thu hồi sọt quang: Khi cần cho công tác vận hành, yêu cầu của cơ quan chức năng hoặc khi có tình huống bất khả kháng thì dừng hợp đồng.

- Khoản tiền đặt trước tự động chuyển thành tiền đặt cọc đã nộp khi đăng ký tham gia đấu giá được Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn chuyển vào tài khoản của Công ty Truyền tải điện 1.

- Chu kỳ điều chỉnh giá: Định kỳ 3 năm/lần, dựa trên biến động chi phí quản lý, vận hành.



- Trong trường hợp EVN ban hành đơn giá mới trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực, giá thuê sẽ được điều chỉnh tương ứng theo quy định của EVN, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên.

- Khoản tiền đặt trước của người trúng đấu giá đã nộp sẽ được bên A khấu trừ lại cho người trúng đấu giá trong kỳ cuối của hợp đồng cho thuê.

## 2. Giao kết hợp đồng thuê tài sản đấu giá

a) Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết hợp đồng thuê tài sản đấu giá;

b) Công ty Truyền tải điện 1 và người trúng đấu giá ký kết hợp đồng thuê tài sản đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

c) Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng thuê tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan;

d) Trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

## 3. Thời hạn, địa điểm bàn giao tài sản, giấy tờ của tài sản:

a) Công ty Truyền tải điện 1 trực tiếp tiến hành bàn giao tài sản, giấy tờ pháp lý cho Người trúng đấu giá trong vòng 04 (bốn) tháng kể từ ngày Công ty Truyền tải điện 1 đã nhận được đủ tiền trúng đấu giá theo quy định của hợp đồng. Trường hợp phát sinh vướng mắc làm chậm công tác bàn giao tài sản, các bên có trách nhiệm thông báo cho nhau bằng văn bản và trên cơ sở cùng nhau bàn bạc, giải quyết sự việc.

- Trường hợp phát sinh các vấn đề liên quan đến hạ tầng của bên trúng đấu giá (không liên quan đến cấp quang cho thuê), các bên sẽ trực tiếp đàm phán và báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

b) Địa điểm bàn giao tài sản tại: tại các tuyến cáp quang

## **Điều 13. Nghĩa vụ và quyền lợi của người được thuê tài sản đấu giá:**

### 1. Nghĩa vụ của người được thuê tài sản:

a) Ký hợp đồng thuê tài sản đấu giá (hợp đồng cho thuê) và thanh toán tiền thuê tài sản đấu giá đúng quy định;

b) Cam kết đã tìm hiểu các thông tin về nguồn gốc pháp lý của tài sản, đã tham khảo hồ sơ của tài sản đấu giá và trực tiếp xem tài sản;

c) Trong quá trình giao nhận tài sản phải thực hiện đúng các quy định quản lý Công ty Truyền tải điện 1.

d) Chịu các loại thuế chuyển quyền sở hữu, sử dụng, lệ phí và chi phí khác có liên quan đến tài sản đấu giá (nếu có).

Trong trường hợp Người trúng đấu giá nếu không thực hiện đúng theo các nội dung trên thì Công ty Truyền tải điện 1 sẽ chấm dứt ngay hợp đồng cho thuê, không chờ đến thời gian hết hạn như đã ký kết. Nếu tranh chấp không thể tự hòa giải thì sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật.

f) Được quy định tại các điều khoản khác của pháp luật có liên quan.

## 2. Quyền của người được thuê tài sản:

a) Yêu cầu Công ty Truyền tải điện 1 ký hợp đồng thuê tài sản đấu giá (hợp đồng cho thuê);

b) Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá cho thuê theo quy định.

## **Điều 14. Xử lý các vấn đề phát sinh trong phiên đấu giá của đấu giá viên:**

1. Đấu giá viên trực tiếp điều hành phiên đấu giá có các quyền sau:

a) Truất quyền tham dự phiên đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

b) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, đình giá hoặc gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá và thông báo cho tổ chức đấu giá tài sản;

c) Dừng phiên đấu giá khi phát hiện người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm nội quy phòng đấu giá hoặc các phạm vi khác làm ảnh hưởng đến tính trung thực của kết quả đấu giá.

2. Việc xử lý các vấn đề phát sinh ngoài các quy định trên trong phiên đấu giá do người điều hành đấu giá quyết định (sau khi đã tham khảo ý kiến của người có tài sản).

## **Điều 15. Giải quyết tranh chấp**

Mọi tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo các quy định tại quy chế này. Các vấn đề trong quy chế không quy định thì tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 và các quy định pháp luật có liên quan.

## **Điều 16. Tổ chức thực hiện**

Mọi đối tượng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản Quy chế cuộc đấu giá này.

**Tổng giám đốc**

**Đấu giá viên Nguyễn Chí Hiếu**

*Người đăng ký tham gia đấu giá đã được đọc, được giải thích, hiểu rõ, đã đồng ý nhất trí và cam kết chịu trách nhiệm thực hiện những điều khoản quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024 và nội dung của bản quy chế cuộc đấu giá này.*



## BẢNG GIÁ KHỞI ĐIỂM CẤP QUANG CHO THUẾ

ĐVT: Đồng

STT	Số lô	Tuyến cấp quang	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (km)	Số lượng gói (2 sợi / gói)	Giá trị khởi điểm (Chưa có thuế GTGT)	
							Đơn giá cho thuê 01 gói (2 sợi) / km / năm	Giá trị khởi điểm cho thuê 01 gói (2 sợi) / 10 năm
A	B	C	D	E	1	2	3	4 = 1 x 3 x 10 (năm)
1	Lô số 1	Đường dây 500kV Bắc - Nam mạch 1	500kV Thường Tín	500kV Phú Lâm	1 619,79	3	15 121 791	244 940 648 627
2	Lô số 2	Đường dây 500kV NMTĐ Sơn La - TBA 500kV Sơn La	TBA 500kV Sơn La	NMTĐ Sơn La	5,6	3	15 863 808	888 373 248
3	Lô số 3	Đường dây 500kV Sơn La - Hiệp Hòa	TBA 500kV Sơn La	500kV Hiệp Hòa	269,45	3	15 082 996	40 641 132 115
4	Lô số 4	Đường dây 500kV Quảng Ninh - Hiệp Hòa	500kV Quảng Ninh	500kV Hiệp Hòa	149,53	5	14 754 018	22 061 682 451
5	Lô số 5	Đường dây 500kV Quảng Ninh - Mông Dương	500kV Quảng Ninh	NĐ Mông Dương	24,92	3	15 863 808	3 953 260 954
6	Lô số 6	Đường dây 500kV Quảng Ninh - Mông Dương	500kV Quảng Ninh	NĐ Mông Dương	24,92	3	15 863 808	3 953 260 954
7	Lô số 7	Đường dây 500kV Sơn La - Lai Châu	500kV Sơn La	500kV Lai Châu	160	2	15 863 808	25 382 092 800
8	Lô số 8	Đường dây 500kV Sơn La - Lai Châu	500kV Sơn La	500kV Lai Châu	160	1	15 863 808	25 382 092 800
9	Lô số 9	Đường dây 500kV Lai Châu - NMTĐ Lai Châu	T500kV Lai Châu	NMTĐ Lai Châu	9	2	15 863 808	1 427 742 720
10	Lô số 10	Đường dây 500kV Lai Châu - NMTĐ Lai Châu	T500kV Lai Châu	NMTĐ Lai Châu	9	1	15 863 808	1 427 742 720
11	Lô số 11	Đường dây 220kV Tuyên Quang - NMTĐ Tuyên quang	NMTĐ Tuyên Quang	220kV Tuyên Quang	75,34	1	15 863 808	11 951 792 947

STT	Số lô	Tuyến cáp quang	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (km)	Số lượng gói (2 sợi / gói)	Giá trị khởi điểm (Chưa có thuế GTGT)	
							Đơn giá cho thuê 01 gói (2 sợi) / km / năm	Giá trị khởi điểm cho thuê 01 gói (2 sợi) / 10 năm
12	Lô số 12	Đường dây 220kV Nghi Sơn - Vinh mạch 2	220kV Nghi Sơn	220kV Vinh	83	2	12 732 226	10 567 747 200
13	Lô số 13	Đường dây 220kV Hải Dương 2 - NĐ Phả Lại	220kV Hải Dương 2	NĐ Phả Lại	27,6	2	12 202 944	3 368 012 544
14	Lô số 14	Đường dây 220kV Hải Dương 2 - Đồng Hòa	220kV Hải Dương 2	220kV Đồng Hòa	25,79	2	12 202 944	3 147 139 258
15	Lô số 15	Đường dây 220kV Vân Trì - Chèm	220kV Vân Trì	220kV Chèm	11	3	12 202 944	1 342 323 840
16	Lô số 16	Đường dây 220kV Cao Bằng - Bắc Kạn	220kV Cao Bằng	220kV Bắc Kạn	70	6	15 863 808	11 104 665 600
17	Lô số 17	Đường dây 220kV Hải Hà - NĐ Cẩm Phả	220kV Hải Hà	NMND Cẩm Phả	85	5	15 863 808	13 484 236 800
18	Lô số 18	Đường dây 220kV Chèm - Hà Đông - Thường Tín	220kV Chèm	500kV Thường Tín	36	1	12 202 944	4 393 059 840
19	Lô số 19	Đường dây 220kV Hà Đông - Thường Tín	500kV Thường Tín	220kV Hà Đông	18	3	12 202 944	2 196 529 920
20	Lô số 20	Đường dây 220kV Thái Bình - Kim Động	220kV Thái Bình	220kV Kim Động	28,31	4	12 202 944	3 454 653 446
21	Lô số 21	Đường dây 220kV Thái Bình - NĐ Thái Bình và mở rộng ngăn lộ trạm 220kV Thái Bình	NMND Thái Bình	220kV Thái Bình	50	2	12 202 944	6 101 472 000
22	Lô số 22	Trạm 500kV Phố Nối và đầu nối	500kV Phố Nối	220kV Phố Nối	15,3	1	12 202 944	1 867 050 432
23	Lô số 23	Trạm 220kV Bảo Lâm và đầu nối	220kV Bảo Lâm	VT Nho Quế 3 - Cao Bằng	15	2	15 863 808	2 379 571 200
24	Lô số 24	Trạm 220kV Bắc Kạn và đầu nối	220kV Bắc Kạn	VT ... NMTĐ Tuyên Quang - Thái Nguyên	21	2	15 863 808	3 331 399 680

STT	Số lô	Tuyến cáp quang	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (km)	Số lượng gói (2 sợi / gói)	Giá trị khởi điểm (Chưa có thuế GTGT)	
							Đơn giá cho thuê 01 gói (2 sợi) / km / năm	Giá trị khởi điểm cho thuê 01 gói (2 sợi) / 10 năm
25	Lô số 25	Trạm cắt 220kV Sơn Tây và đầu nối	500kV Hòa Bình	220kV Sơn Tây	54,6	6	15 863 808	8 661 639 168
26	Lô số 26	Đường dây 220kV đầu nối Thủy điện Trung Sơn	NMĐT Trung Sơn	G57 VT400 Hòa Bình - Nho Quan	45	2	15 863 808	7 138 713 600
27	Lô số 27	Đường dây 220 kV Tây Hà Nội - Thủy điện Hòa Bình	Trạm 220kV Tây Hà Nội	NMĐT Hòa Bình	70	3	15 318 339	10 722 837 485
28	Lô số 28	Đường dây 220kV Nho Quan - Thanh Hóa	Trạm 500kV Nho Quan	Trạm 220kV Thanh Hóa	60	4	13 931 482	8 358 889 171
29	Lô số 29	Đường dây 220kV Thái Bình - Tiền Hải - Trực Ninh	NMND Thái Bình 2	Trạm 220kV Trực Ninh	45,05	4	12 202 944	5 497 426 272
30	Lô số 30	Đường dây 220kV Tuyên Quang - Yên Bái	Trạm 220kV Tuyên Quang	Trạm 220kV Yên Bái	32	2	15 863 808	5 076 418 560
31	Lô số 31	Đường dây 220kV Nho Quan - Ninh Bình	Trạm 500kV Nho Quan	Trạm 220kV Ninh Bình	32,78	5	12 926 629	4 237 349 030
32	Lô số 32	Đường dây 220kV Hà Đông - Phú Lý	220kV Hà Đông	220kV Phú Lý	50	3	12 935 117	6 467 558 400
33	Lô số 33	Đường dây Hòa Bình - Hà Đông 1	TĐ Hòa Bình	220kV Hà Đông	60	2	14 916 254	8 949 752 621
34	Lô số 34	Trạm 220kV Mường Tè và đầu nối	220kV Mường Tè	500kV Lai Châu	50,7	6	15 863 808	8 042 950 656
35	Lô số 35	Đường dây 220 kV Hòa Bình - Xuân Mai - Hà Đông	500kV Hòa Bình	220kV Hà Đông	66,7	8	15 016 924	10 016 288 621
36	Lô số 36	Đường dây 220 kV Sóc Sơn - Vĩnh Yên	220kV Sóc Sơn	220kV Vĩnh Yên	36,15	4	15 863 808	5 734 766 592
37	Lô số 37	Đường dây 220 kV Sơn Tây - Vĩnh Tường	220kV Sơn Tây	220kV Vĩnh Tường	21,75	4	15 863 808	3 450 378 240
38	Lô số 38	Trạm 500kV Việt Trì và đầu nối (Phía 220 kV)	220kV Việt Trì	500kV Việt Trì	18,98	4	15 863 808	3 010 950 758

STT	Số lô	Tuyến cáp quang	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (km)	Số lượng gói (2 sợi / gói)	Giá trị khởi điểm (Chưa có thuế GTGT)	
							Đơn giá cho thuê 01 gói (2 sợi) / km / năm	Giá trị khởi điểm cho thuê 01 gói (2 sợi) / 10 năm
39	Lô số 39	Trạm 500kV Việt Trì và đầu nối (Phía 220 kV)	500kV Việt Trì	VT118	39,86	4	15 863 808	6 323 313 869
40	Lô số 40	Đường dây 220kV Phả Lại - Quang Châu	220kV Quang Châu	NĐ Phả Lại	26	2	12 202 944	3 172 765 440
41	Lô số 41	Đường dây 220kV Phả Lại - Bắc Ninh - Quang Châu	220kV Quang Châu	NĐ Phả Lại	40	2	12 202 944	4 881 177 600
42	Lô số 42	Trạm 220kV Yên Hưng và đầu nối	220kV Yên Hưng	NĐ Ưông Bí	23	2	15 863 808	3 648 675 840
43	Lô số 43	220kV Lào Cai - 220kV Bảo Thắng	220kV Lào Cai	220kV Bảo Thắng	18	8	15 863 808	2 855 485 440
44	Lô số 45	220kV Hải Dương - T500 kV Phố Nối	220kV Hải Dương	500kV Phố Nối	23,86	2	12 202 944	2 911 622 438
45	Lô số 46	Đường dây 500kV Quảng Trạch - Vũng Áng	500kV Vũng Áng	500kV Quảng Trạch	32,64	6	15 863 808	5 177 946 931
46	Lô số 47	Đường dây 500kV đầu nối Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 2	500kV Nghi Sơn 2	VT105	38,5	6	15 863 808	6 107 566 080
47	Lô số 48	Đường dây 500kV đầu nối Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 2	500kV Nghi Sơn 2	VT105B	38,5	2	15 863 808	6 107 566 080
48	Lô số 49	Trạm 220kV Yên Mỹ và đầu nối	220kV Yên Mỹ	220kV Phố Nối	11	6	12 202 944	1 342 323 840
49	Lô số 50	Trạm 220kV Yên Thủy và đầu nối	220kV Yên Thủy	500kV Nho Quan	22	6	15 863 808	3 490 037 760
50	Lô số 51	Trạm 220kV Sơn Động và đầu nối	220kV Sơn Động	Nhà máy Nhiệt điện Sơn Động	1,6	6	15 863 808	253 820 928
51	Lô số 52	Đường dây 500kV Tây Hà Nội - Thường Tín	500kV Tây Hà Nội	500kV Thường Tín	40,07	6	12 202 944	4 889 719 661

STT	Số lô	Tuyến cáp quang	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (km)	Số lượng gói (2 sợi / gói)	Giá trị khởi điểm (Chưa có thuế GTGT)	
							Đơn giá cho thuê 01 gói (2 sợi) / km / năm	Giá trị khởi điểm cho thuê 01 gói (2 sợi) / 10 năm
52	Lô số 53	Trạm 220kV Bắc Quang và đường dây đầu nối	220kV Bắc Quang	VT 2501 ĐZ Bảo Thắng - Yên Bái	46,00	6	15 863 808	7 297 351 680